

BẢNG GHI ĐIỂM THI

Khoá thi: 04/06/2025

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
1	120001	1	NGUYỄN ĐỨC AN	Nam	28/09/2010						Nguyễn Điều				7.25	8.75	9.25	
2	120002	1	TRẦN HOÀNG AN	Nam	24/01/2010						Nguyễn Điều				3.25	5.00	7.00	
3	120003	1	ĐỖ NGỌC AN	Nữ	08/06/2010						Nguyễn Điều				6.50	7.50	5.75	
4	120004	1	QUẢNG QUỐC AN	Nam	17/10/2010						Nguyễn Điều				5.00	5.25	8.50	
5	120005	1	NGUYỄN TRƯỜNG GIA AN	Nam	13/02/2010						Nguyễn Điều				3.75	1.25	5.50	
6	120006	1	HỒ VĂN AN	Nam	24/03/2010						Nguyễn Điều				3.00	2.25	4.00	
7	120007	1	NGÔ BẢO ANH	Nam	28/11/2010						Nguyễn Điều				4.00	4.25	3.25	
8	120008	1	MAI HẢI ANH	Nam	07/05/2010						Nguyễn Điều				6.75	7.25	6.50	
9	120009	1	NGUYỄN HOÀNG BẢO ANH	Nữ	01/09/2010						Nguyễn Điều				6.25	7.25	8.00	
10	120010	1	TRẦN NỮ QUỲNH ANH	Nữ	05/04/2010						Nguyễn Điều				5.00	3.25	4.25	
11	120011	1	TRẦN PHẠM VĂN ANH	Nữ	01/07/2010						Nguyễn Điều				3.50	1.50	2.25	
12	120012	1	TRỊNH QUỲNH ANH	Nữ	26/10/2010						Nguyễn Điều				5.00	0.25	3.50	
13	120013	1	TRẦN THỊ KIM ANH	Nữ	05/05/2010						Nguyễn Điều				6.00	1.00	2.75	
14	120014	1	PHẠM THỊ VI ANH	Nữ	31/01/2010						Nguyễn Điều				6.00	4.25	6.25	
15	120015	1	KIỀU TRÂM ANH	Nữ	12/05/2010						Nguyễn Điều				7.50	7.50	7.00	
16	120016	1	BIỆN VĂN ANH	Nữ	05/10/2010						Nguyễn Điều				6.00	5.50	5.00	
17	120017	1	VÕ NGUYỄN LUYẾN ÁI	Nữ	05/12/2010						Nguyễn Điều				6.50	5.00	4.50	
18	120018	1	ĐÌNH THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	24/01/2010						Nguyễn Điều				7.00	6.50	5.50	
19	120019	1	TRƯỜNG THỊ DIỆU ÂN	Nữ	09/08/2010						Nguyễn Điều				1.00	0.25	3.25	
20	120020	1	VÕ TRẦN VĂN ẮN	Nam	10/01/2010						Nguyễn Điều				1.25	0.75	2.00	
21	120021	1	VÕ DUY BẢO	Nam	19/11/2010						Nguyễn Điều				3.50	1.00	3.00	
22	120022	1	LUU GIA BẢO	Nam	01/03/2010						Nguyễn Điều				2.75	0.25	3.50	
23	120023	1	TRIỆU GIA BẢO	Nam	03/03/2010						Nguyễn Điều				6.00	6.25	4.50	
24	120024	1	TRẦN NGUYỄN GIA BẢO	Nam	10/01/2010						Nguyễn Điều				7.25	5.75	4.75	
25	120025	2	PHẠM THÁI GIA BẢO	Nam	05/05/2010						Nguyễn Điều				5.00	4.50	3.50	
26	120026	2	ĐẶNG VĂN BẢO	Nam	28/12/2010						Nguyễn Điều				3.00	1.50	3.50	
27	120027	2	PHẠM VÕ GIA BẢO	Nam	07/10/2010						Nguyễn Điều				0.75	0.00	1.25	
28	120028	2	PHẠM XUÂN BẮC	Nam	25/09/2010						Nguyễn Điều				5.50	5.50	6.00	
29	120029	2	TRƯỜNG THÀNH BIÊN	Nam	03/10/2010						Nguyễn Điều				5.25	5.75	4.25	
30	120030	2	HỒ ĐÌNH BIẾT	Nam	27/03/2010						Nguyễn Điều				2.50	0.00	2.00	
31	120031	2	NGUYỄN THANH BÌNH	Nam	01/02/2010						Nguyễn Điều				3.50	1.75	3.00	
32	120032	2	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	Nữ	13/03/2010						Nguyễn Điều				4.75	3.50	5.25	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
33	120033	2	TRƯƠNG ĐÌNH CÔNG	BỒN	Nam	05/04/2010					Nguyễn Diêu				5.00	5.50	5.75	
34	120034	2	NGUYỄN TRẦN XUÂN	CHÂU	Nữ	17/02/2010					Nguyễn Diêu				8.50	8.50	8.75	
35	120035	2	VÕ THỊ XUÂN	CHI	Nữ	25/07/2010					Nguyễn Diêu				4.50	2.25	3.25	
36	120036	2	PHÙNG VÕ HOÀNG	CHI	Nữ	22/07/2010					Nguyễn Diêu				5.25	5.00	3.00	
37	120037	2	ĐẶNG CAO	CHIẾN	Nam	20/10/2010					Nguyễn Diêu				5.50	5.75	4.50	
38	120038	2	LÊ NGUYỄN QUYẾT	CHIẾN	Nam	09/08/2010					Nguyễn Diêu				2.00	0.00	0.50	
39	120039	2	LÊ ĐÔNG	CHƯƠNG	Nam	01/04/2010					Nguyễn Diêu				3.25	0.25	1.75	
40	120040	2	PHẠM MINH	CÔNG	Nam	30/04/2010					Nguyễn Diêu				4.75	4.75	3.50	
41	120041	2	NGUYỄN NỮ QUỲNH	CÔNG	Nữ	10/06/2010					Nguyễn Diêu				7.75	7.75	8.00	
42	120042	2	NGUYỄN VĂN	CÔNG	Nam	28/01/2010					Nguyễn Diêu				3.75	1.25	3.00	
43	120043	2	CHẾ CHÍ	CƯỜNG	Nam	17/02/2010					Nguyễn Diêu				7.75	6.75	8.75	
44	120044	2	NGUYỄN ĐẮC	CƯỜNG	Nam	22/10/2010					Nguyễn Diêu				1.75	1.25	2.25	
45	120045	2	NGUYỄN MẠNH	CƯỜNG	Nam	30/01/2010					Nguyễn Diêu				6.00	6.25	6.25	
46	120046	2	HỒ MAI	DANH	Nam	22/12/2009					Nguyễn Diêu				3.25	2.00	4.25	
47	120047	2	HUỲNH MỸ	DANH	Nữ	14/01/2010					Nguyễn Diêu				6.25	0.50	3.00	
48	120048	2	NGUYỄN THÀNH	DANH	Nam	01/06/2010					Nguyễn Diêu				1.50	0.00	2.00	
49	120049	3	LÂM KHÁNH	DÂNG	Nữ	08/05/2010					Nguyễn Diêu				5.00	1.50	3.25	
50	120050	3	LÊ NGỌC	DUẨN	Nam	02/10/2010					Nguyễn Diêu				7.00	8.50	7.50	
51	120051	3	NGUYỄN THÀNH	DUY	Nam	22/05/2010					Nguyễn Diêu				4.75	3.25	5.50	
52	120052	3	ĐẶNG NGUYỄN THẢO	DUYÊN	Nữ	09/04/2010					Nguyễn Diêu				1.25	1.25	3.50	
53	120053	3	DIỆP THỊ KHÁNH	DUYÊN	Nữ	25/12/2010					Nguyễn Diêu				5.50	5.50	7.75	
54	120054	3	TRƯƠNG THỊ MỸ	DUYÊN	Nữ	07/09/2010					Nguyễn Diêu				5.50	3.50	4.75	
55	120055	3	PHAN THỊ THẢO	DUYÊN	Nữ	15/07/2010					Nguyễn Diêu				6.50	4.00	3.00	
56	120056	3	TRẦN THỊ THÙY	DUYÊN	Nữ	10/10/2010					Nguyễn Diêu				5.75	2.00	3.75	
57	120057	3	NGUYỄN THỤY KỲ	DUYÊN	Nữ	19/12/2009					Nguyễn Diêu				1.50	0.25	1.75	
58	120058	3	NGÔ ANH	DŨ	Nam	29/04/2010					Nguyễn Diêu				3.25	0.75	3.75	
59	120059	3	NGUYỄN VIỆT	DŨNG	Nam	02/08/2010					Nguyễn Diêu				8.00	8.25	6.25	
60	120060	3	TRẦN NGỌC	DƯƠNG	Nam	15/09/2010					Nguyễn Diêu				3.50	6.00	3.25	
61	120061	3	LÊ THANH	DƯƠNG	Nam	26/01/2010					Nguyễn Diêu				5.75	1.50	4.25	
62	120062	3	PHẠM THÙY	DƯƠNG	Nữ	20/05/2010					Nguyễn Diêu				7.50	7.50	8.50	
63	120063	3	NGUYỄN ĐÀO LINH	ĐANG	Nữ	23/04/2010					Nguyễn Diêu				5.00	1.00	4.50	
64	120064	3	NGUYỄN PHẠM ANH	ĐÀO	Nam	10/02/2010					Nguyễn Diêu				2.75	0.25	2.50	
65	120065	3	NGUYỄN ĐÌNH	ĐẠT	Nam	15/08/2010					Nguyễn Diêu				7.75	6.75	7.50	
66	120066	3	ĐẶNG QUỐC	ĐẠT	Nam	29/07/2010					Nguyễn Diêu				1.25	0.75	1.50	
67	120067	3	LÊ TẤN	ĐẠT	Nam	04/11/2010					Nguyễn Diêu				2.00	0.25	1.25	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
68	120068	3	HUỖNH TIẾN ĐẠT	Nam	02/01/2010						Nguyễn Diêu				1.50	0.25	1.25	
69	120069	3	TRƯỜNG TRẦN ĐẠT	Nam	01/12/2010						Nguyễn Diêu				4.00	1.25	3.75	
70	120070	3	PHAN TUẤN ĐẠT	Nam	02/03/2009						Nguyễn Diêu				4.25	0.50	2.25	
71	120071	3	LÊNG BÌNH ĐĂNG	Nam	20/02/2010	1.0					Nguyễn Diêu				3.75	0.75	2.50	
72	120072	3	ĐỖ KHANG ĐỊNH	Nam	21/06/2010						Nguyễn Diêu				1.50	0.50	3.50	
73	120073	4	NGUYỄN LƯƠNG PHƯƠNG ĐOAN	Nữ	28/11/2010						Nguyễn Diêu				5.25	3.50	4.00	
74	120074	4	NGUYỄN THÀNH ĐO	Nam	01/04/2010						Nguyễn Diêu				2.50	2.00	4.25	
75	120075	4	NGUYỄN HÀ ĐÔNG	Nam	23/04/2010						Nguyễn Diêu				5.25	1.00	4.75	
76	120076	4	NGUYỄN NHI ĐÔNG	Nam	20/10/2010						Nguyễn Diêu				6.25	8.50	5.25	
77	120077	4	NGUYỄN VĂN ĐƯỢC	Nam	29/11/2010						Nguyễn Diêu				3.25	1.00	2.75	
78	120078	4	VI NGUYỄN VĂN ĐỨC	Nam	09/07/2010						Nguyễn Diêu				4.25	5.00	5.00	
79	120079	4	TRƯỜNG TRUNG ĐỨC	Nam	22/03/2010						Nguyễn Diêu				5.50	3.00	3.25	
80	120080	4	LÊ KIẾN GIA	Nam	25/01/2010						Nguyễn Diêu				7.50	8.50	9.50	
81	120081	4	ĐỖ HOÀI GIANG	Nữ	28/09/2010						Nguyễn Diêu				5.75	3.25	6.50	
82	120082	4	BÀNH LÊ KHÁNH GIANG	Nữ	07/09/2010						Nguyễn Diêu				5.75	6.25	8.75	
83	120083	4	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	Nữ	12/05/2010						Nguyễn Diêu				5.50	4.00	4.50	
84	120084	4	PHAN TRẦN HƯƠNG GIANG	Nữ	16/04/2010						Nguyễn Diêu				4.25	3.00	4.50	
85	120085	4	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	Nam	31/08/2010						Nguyễn Diêu				2.25	1.00	2.75	
86	120086	4	TRẦN NGỌC GIÀU	Nữ	20/06/2010						Nguyễn Diêu				6.75	5.75	5.75	
87	120087	4	PHAN THANH GIÁP	Nam	29/10/2010						Nguyễn Diêu				3.75	5.25	5.25	
88	120088	4	HUỖNH VŨ HÀ	Nam	11/04/2010						Nguyễn Diêu				6.75	9.00	9.50	
89	120089	4	VÕ THỊ HÀNG	Nữ	25/04/2010						Nguyễn Diêu				6.75	5.25	6.00	
90	120090	4	PHẠM THỊ MỸ HẠNH	Nữ	27/08/2010						Nguyễn Diêu				6.25	2.75	5.50	
91	120091	4	TRẦN THỊ MỸ HẠNH	Nữ	22/03/2010						Nguyễn Diêu				5.25	2.75	3.50	
92	120092	4	NGUYỄN TRỌNG HẢI	Nam	31/01/2010						Nguyễn Diêu				2.75	1.50	5.25	
93	120093	4	CHẾ GIA HÂN	Nữ	07/04/2010						Nguyễn Diêu				3.50	1.25	2.00	
94	120094	4	TRẦN GIA HÂN	Nữ	16/08/2010						Nguyễn Diêu				4.50	1.75	3.75	
95	120095	4	PHAN NGỌC HÂN	Nữ	19/11/2010						Nguyễn Diêu				5.25	2.50	4.00	
96	120096	4	TRƯỜNG NGỌC HÂN	Nữ	06/04/2010						Nguyễn Diêu				7.00	7.50	6.25	
97	120097	5	ĐỖ NGUYỄN GIA HÂN	Nữ	01/04/2010						Nguyễn Diêu				3.00	0.50	3.50	
98	120098	5	LÊ NỮ NGỌC HÂN	Nữ	09/07/2010						Nguyễn Diêu				6.75	2.00	4.25	
99	120099	5	NGÔ PHAN THANH HÀNG	Nữ	11/05/2010						Nguyễn Diêu				7.50	7.25	9.50	
100	120100	5	PHẠM HỮU HẬU	Nam	21/06/2010						Nguyễn Diêu				6.00	5.75	7.00	
101	120101	5	BÙI THỊ KHÁNH HIỂN	Nữ	04/11/2010						Nguyễn Diêu				6.50	4.25	6.00	
102	120102	5	LÊ THU HIỂN	Nữ	17/04/2010						Nguyễn Diêu				7.50	5.75	6.25	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
103	120103	5	PHẠM NGUYỄN TRỌNG	HIẾU	Nam	20/09/2010					Nguyễn Diêu				6.25	6.75	6.25	
104	120104	5	NGUYỄN PHAN THÀNH	HIẾU	Nam	02/01/2010					Nguyễn Diêu				8.00	9.50	9.25	
105	120105	5	CHẾ THANH	HIẾU	Nam	03/08/2010					Nguyễn Diêu				3.25	1.75	4.25	
106	120106	5	NGUYỄN THÀNH	HIẾU	Nam	21/07/2010					Nguyễn Diêu				5.25	1.25	2.25	
107	120107	5	TRẦN THỊ MINH	HIẾU	Nữ	23/09/2010					Nguyễn Diêu				7.50	7.25	8.00	
108	120108	5	HUỲNH TRUNG	HIẾU	Nam	07/03/2010					Nguyễn Diêu				7.75	7.25	6.00	
109	120109	5	LÊ VĂN	HIẾU	Nam	29/06/2010					Nguyễn Diêu				5.50	0.25	2.50	
110	120110	5	MAI THỊ THANH	HOA	Nữ	11/03/2010					Nguyễn Diêu				6.75	5.75	6.50	
111	120111	5	PHẠM HOÀNG GIA	HOAN	Nam	13/07/2010					Nguyễn Diêu				1.25	1.25	2.50	
112	120112	5	LÊ DUY	HOÀNG	Nam	05/09/2010					Nguyễn Diêu				4.75	3.00	3.75	
113	120113	5	TRẦN HỮU	HOÀNG	Nam	22/10/2010					Nguyễn Diêu				7.00	4.50	4.50	
114	120114	5	ĐỖ THÀNH	HÒA	Nam	06/01/2010					Nguyễn Diêu				3.50	2.00	3.75	
115	120115	5	NGUYỄN HOÀNG	HỢP	Nam	15/02/2010					Nguyễn Diêu				3.00	1.00	4.50	
116	120116	5	NGUYỄN GIA	HUỆ	Nữ	14/09/2010					Nguyễn Diêu				5.75	2.00	3.25	
117	120117	5	VÕ BIỆN THANH	HUY	Nam	05/02/2010					Nguyễn Diêu				4.50	1.50	4.50	
118	120118	5	TÔ ĐỨC	HUY	Nam	10/04/2010					Nguyễn Diêu				5.50	2.50	3.25	
119	120119	5	HUỲNH GIA	HUY	Nam	15/09/2010					Nguyễn Diêu				7.00	7.75	6.25	
120	120120	5	NGUYỄN GIA	HUY	Nam	30/11/2010					Nguyễn Diêu				6.00	7.00	5.00	
121	120121	6	PHAN GIA	HUY	Nam	07/04/2010					Nguyễn Diêu				4.00	0.00	2.00	
122	120122	6	TÔ GIA	HUY	Nam	06/01/2010					Nguyễn Diêu				3.00	0.00	2.25	
123	120123	6	PHAN HOÀNG NHẬT	HUY	Nam	04/09/2010					Nguyễn Diêu				5.00	2.00	3.75	
124	120124	6	NGUYỄN LÊ	HUY	Nam	03/10/2010					Nguyễn Diêu				5.00	4.25	5.50	
125	120125	6	TRƯƠNG NGUYỄN HOÀNG	HUY	Nam	05/03/2010					Nguyễn Diêu				2.00	0.75	2.50	
126	120126	6	VÔ NGUYỄN QUỐC	HUY	Nam	12/05/2010					Nguyễn Diêu				3.75	1.50	2.75	
127	120127	6	VŨ NHẤT	HUY	Nam	14/08/2009					Nguyễn Diêu				5.25	2.75	5.00	
128	120128	6	NGUYỄN NHẬT	HUY	Nam	29/06/2010					Nguyễn Diêu				0.50	0.00	1.00	
129	120129	6	NGUYỄN PHÚC	HUY	Nam	30/09/2010					Nguyễn Diêu				1.75	0.00	3.25	
130	120130	6	PHẠM QUỐC	HUY	Nam	12/01/2010					Nguyễn Diêu				3.50	0.25	3.25	
131	120131	6	HỒ TẤN	HUY	Nam	19/09/2010					Nguyễn Diêu				4.25	1.50	1.75	
132	120132	6	NGUYỄN THÁI	HUY	Nam	08/09/2010					Nguyễn Diêu				2.50	1.25	1.75	
133	120133	6	PHẠM HOÀNG THẢO	HUYỀN	Nữ	19/08/2010					Nguyễn Diêu				3.75	0.25	3.75	
134	120134	6	PHẠM QUỐC	HÙNG	Nam	23/11/2010					Nguyễn Diêu				0.25	0.25	2.00	
135	120135	6	LÊ HIỆP	HUNG	Nam	28/01/2009					Nguyễn Diêu				0.00	0.25	3.00	
136	120136	6	TRẦN QUỐC	HUNG	Nam	15/01/2010					Nguyễn Diêu				3.75	0.25	3.00	
137	120137	6	NGUYỄN TẤN	HUNG	Nam	20/11/2010					Nguyễn Diêu				3.75	0.25	1.75	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
138	120138	6	TRẦN VĂN HUNG	Nam	14/11/2010						Nguyễn Diêu				8.00	8.50	7.25	
139	120139	6	TRỊNH ANH KHA	Nam	28/04/2010						Nguyễn Diêu				0.00	KT	KT	
140	120140	6	TRẦN BẢO KHA	Nữ	30/08/2010						Nguyễn Diêu				6.75	6.50	5.00	
141	120141	6	NGUYỄN MINH KHA	Nam	18/01/2010						Nguyễn Diêu				3.50	1.75	3.75	
142	120142	6	HUỖNH NGUYỄN TẤN KHA	Nam	08/06/2010						Nguyễn Diêu				2.25	3.50	3.00	
143	120143	6	HUỖNH NHẬT KHA	Nam	29/09/2010						Nguyễn Diêu				3.75	6.00	4.25	
144	120144	6	TRẦN DUY KHANG	Nam	11/11/2010						Nguyễn Diêu				5.50	3.50	3.50	
145	120145	7	VÕ DUY KHANG	Nam	10/10/2010						Nguyễn Diêu				2.75	0.50	2.75	
146	120146	7	MAN HOÀI KHANG	Nam	28/01/2010						Nguyễn Diêu				6.25	6.50	4.75	
147	120147	7	LÊ HOÀNG KHANG	Nam	21/09/2010						Nguyễn Diêu				5.50	6.50	5.50	
148	120148	7	TẠ HỒ NGUYỄN KHANG	Nam	14/12/2010						Nguyễn Diêu				6.25	4.50	3.50	
149	120149	7	HỒ NGỌC KHANG	Nam	25/08/2010						Nguyễn Diêu				6.25	3.75	5.00	
150	120150	7	PHAN NGUYỄN KHANG	Nam	13/04/2010						Nguyễn Diêu				3.00	0.25	2.75	
151	120151	7	NGUYỄN NHẬT KHANG	Nam	07/02/2010						Nguyễn Diêu				1.75	0.25	2.25	
152	120152	7	TRƯƠNG THANH KHANG	Nam	06/10/2010						Nguyễn Diêu				5.50	2.00	6.00	
153	120153	7	VÂN THỊ QUẾ KHANG	Nữ	16/04/2010						Nguyễn Diêu				2.50	0.00	2.75	
154	120154	7	NGUYỄN TUẤN KHANG	Nam	29/10/2010						Nguyễn Diêu				4.50	1.00	2.25	
155	120155	7	NGUYỄN VĂN KHANG	Nam	26/11/2010						Nguyễn Diêu				3.75	0.25	1.50	
156	120156	7	NGUYỄN GIA KHÁNH	Nam	18/05/2010						Nguyễn Diêu				7.25	7.00	7.00	
157	120157	7	TRẦN LÊ QUỐC KHÁNH	Nam	22/08/2010						Nguyễn Diêu				3.00	1.00	4.75	
158	120158	7	PHAN THANH KHẢI	Nam	04/02/2010						Nguyễn Diêu				3.25	1.75	2.50	
159	120159	7	NGUYỄN GIA KHIÊM	Nam	12/02/2010						Nguyễn Diêu				6.00	6.50	5.75	
160	120160	7	NGÔ MẠNH KHIÊM	Nam	15/06/2010						Nguyễn Diêu				2.00	0.25	1.75	
161	120161	7	NGÔ MINH KHIÊM	Nam	10/11/2010						Nguyễn Diêu				2.50	1.00	3.25	
162	120162	7	LÊ ANH KHOA	Nam	24/09/2009						Nguyễn Diêu				KT	KT	KT	
163	120163	7	TRẦN ANH KHOA	Nam	03/02/2010						Nguyễn Diêu				6.25	1.25	4.25	
164	120164	7	PHẠM BUI ANH KHOA	Nam	26/09/2010						Nguyễn Diêu				1.50	0.25	3.00	
165	120165	7	TRẦN DUY KHOA	Nam	11/11/2010						Nguyễn Diêu				6.00	3.00	3.25	
166	120166	7	CAO HÀ ANH KHOA	Nam	13/05/2010						Nguyễn Diêu				6.25	7.75	8.25	
167	120167	7	PHAN NGUYỄN ANH KHOA	Nam	31/07/2010						Nguyễn Diêu				5.00	1.00	3.50	
168	120168	7	NGUYỄN TRẦN LÊ KHOA	Nam	01/08/2010						Nguyễn Diêu				6.75	8.75	4.25	
169	120169	8	PHAN ĐẶNG MINH KHÔI	Nam	01/10/2010						Nguyễn Diêu				4.25	4.50	2.50	
170	120170	8	TRỊNH HUY KHÔI	Nam	14/03/2010						Nguyễn Diêu				3.50	7.00	6.75	
171	120171	8	NGÔ LÂM KHÔI	Nam	16/01/2010						Nguyễn Diêu				5.50	5.75	5.75	
172	120172	8	HỒ LÊ BẢO KHƯƠNG	Nam	17/07/2010						Nguyễn Diêu				5.75	1.75	4.00	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
173	120173	8	NGUYỄN THỊ MỸ	KIỀU	Nữ	02/10/2010					Nguyễn Diêu				7.00	1.50	3.75	
174	120174	8	NGUYỄN THỊ THÚY	KIỀU	Nữ	05/10/2010					Nguyễn Diêu				5.25	1.25	3.75	
175	120175	8	NGUYỄN ANH HÀO	KIỆT	Nam	30/06/2010					Nguyễn Diêu				0.50	2.75	2.75	
176	120176	8	NGUYỄN GIA	KIỆT	Nam	19/12/2010					Nguyễn Diêu				2.75	1.00	1.75	
177	120177	8	TRƯƠNG QUỐC	KIỆT	Nam	04/10/2010					Nguyễn Diêu				2.75	2.00	1.75	
178	120178	8	NGUYỄN VĂN	KIỆT	Nam	17/09/2010					Nguyễn Diêu				2.75	0.50	1.50	
179	120179	8	PHẠM DUY TẤN	KỶ	Nam	23/03/2010					Nguyễn Diêu				3.25	1.50	3.50	
180	120180	8	NGUYỄN GIA	KỶ	Nam	10/10/2010					Nguyễn Diêu				2.00	1.25	4.00	
181	120181	8	NGUYỄN VÕ THANH	KỶ	Nam	25/09/2010					Nguyễn Diêu				2.50	0.50	1.75	
182	120182	8	NGUYỄN TRÚC ANH	LAM	Nữ	01/12/2010					Nguyễn Diêu				4.75	0.50	3.25	
183	120183	8	TRƯƠNG HUỲNH NHẬT	LỆ	Nữ	02/10/2010					Nguyễn Diêu				3.25	2.00	3.75	
184	120184	8	NGUYỄN THỊ KIM	LIÊN	Nữ	16/09/2010					Nguyễn Diêu				7.25	3.50	4.75	
185	120185	8	PHAN NGUYỄN KHÁNH	LINH	Nữ	29/08/2010					Nguyễn Diêu				5.00	2.25	3.25	
186	120186	8	NGUYỄN NỮ YẾN	LINH	Nữ	22/06/2010					Nguyễn Diêu				7.50	6.75	6.50	
187	120187	8	NGUYỄN VÕ HÀ	LINH	Nữ	17/11/2010					Nguyễn Diêu				4.25	0.50	4.00	
188	120188	8	TRƯƠNG YẾN	LINH	Nữ	11/05/2010					Nguyễn Diêu				6.50	3.00	3.25	
189	120189	8	NGUYỄN THỊ THÚY	LOAN	Nữ	26/07/2010					Nguyễn Diêu				7.75	3.25	5.25	
190	120190	8	TRẦN HẢI	LONG	Nam	22/09/2010					Nguyễn Diêu				2.50	2.50	4.25	
191	120191	8	NGUYỄN THÀNH	LONG	Nam	26/04/2010					Nguyễn Diêu				2.00	2.00	2.75	
192	120192	8	VÕ TRẦN PHI	LONG	Nam	12/12/2010					Nguyễn Diêu				2.75	0.75	1.50	
193	120193	9	TỪ DUY	LỢI	Nam	26/05/2010					Nguyễn Diêu				6.50	6.75	6.25	
194	120194	9	HỒ QUANG	LỢI	Nam	23/10/2010					Nguyễn Diêu				3.25	1.00	3.25	
195	120195	9	LÊ BẢO	LUẬN	Nam	28/01/2010					Nguyễn Diêu				2.50	2.00	2.75	
196	120196	9	NGUYỄN THANH	LUẬN	Nam	14/01/2010					Nguyễn Diêu				3.00	4.00	3.50	
197	120197	9	VÕ THÀNH	LUẬN	Nam	31/10/2010					Nguyễn Diêu				5.50	4.00	2.75	
198	120198	9	HỒ BẢO	LUẬN	Nam	15/08/2010					Nguyễn Diêu				7.00	7.25	6.25	
199	120199	9	VÕ ANH	LỤC	Nam	12/10/2010					Nguyễn Diêu				4.25	4.50	3.00	
200	120200	9	VÕ TẤN	LỤC	Nam	02/06/2010					Nguyễn Diêu				3.00	2.50	3.75	
201	120201	9	ĐỖ NGỌC QUỲNH	LY	Nữ	26/04/2010					Nguyễn Diêu				8.25	7.00	5.75	
202	120202	9	HỒ THỊ CẨM	LY	Nữ	14/10/2010					Nguyễn Diêu				7.50	5.50	5.50	
203	120203	9	HUỲNH THỊ CẨM	LY	Nữ	24/09/2010					Nguyễn Diêu				6.75	2.75	4.25	
204	120204	9	TRẦN THỊ CẨM	LY	Nữ	05/09/2009					Nguyễn Diêu				KT	KT	KT	
205	120205	9	TRƯƠNG THỊ MỸ	LY	Nữ	05/05/2010					Nguyễn Diêu				6.75	5.00	3.50	
206	120206	9	NGUYỄN VÕ THẢO	LY	Nữ	07/07/2010					Nguyễn Diêu				6.25	1.50	4.25	
207	120207	9	TRƯƠNG THỊ TUYẾT	MAI	Nữ	25/03/2010					Nguyễn Diêu				7.75	4.25	7.75	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
208	120208	9	TRẦN ĐỨC MẠNH	Nam	05/03/2009						Nguyễn Diêu				0.50	0.25	0.75	
209	120209	9	TRẦN PHẠM MÃN	Nữ	21/11/2010						Nguyễn Diêu				6.50	4.75	2.75	
210	120210	9	LÊ THỊ MÃN	Nữ	28/02/2010						Nguyễn Diêu				8.00	3.00	4.75	
211	120211	9	LÂM THANH MẾN	Nam	08/09/2010						Nguyễn Diêu				7.25	6.50	4.50	
212	120212	9	HUỲNH CAO MINH	Nam	03/02/2010						Nguyễn Diêu				7.25	6.00	6.00	
213	120213	9	NGUYỄN GIA MINH	Nam	04/09/2010						Nguyễn Diêu				8.00	7.25	6.75	
214	120214	9	TRƯƠNG LÊ TÚ	Nữ	16/03/2010						Nguyễn Diêu				6.50	6.50	6.75	
215	120215	9	VÕ NGUYỄN QUANG MINH	Nam	29/08/2010						Nguyễn Diêu				4.75	2.50	3.25	
216	120216	9	NGUYỄN NHẬT MINH	Nam	29/06/2010						Nguyễn Diêu				0.25	0.00	1.25	
217	120217	10	TRẦN THỊ HƯƠNG MƠ	Nữ	31/03/2010						Nguyễn Diêu				4.75	0.75	4.00	
218	120218	10	LÊ LÂM TRÀ MY	Nữ	03/02/2010						Nguyễn Diêu				3.50	1.75	3.75	
219	120219	10	NGUYỄN LÊ THÙY MY	Nữ	07/09/2010						Nguyễn Diêu				7.00	3.00	3.75	
220	120220	10	NGUYỄN LÊ TRÀ MY	Nữ	26/06/2010						Nguyễn Diêu				4.00	1.50	2.25	
221	120221	10	PHAN NGUYỄN KIỀU MY	Nữ	03/06/2010						Nguyễn Diêu				5.50	5.50	3.75	
222	120222	10	HỒ NGUYỄN TRÀ MY	Nữ	15/07/2010						Nguyễn Diêu				1.50	1.75	3.75	
223	120223	10	NGÔ QUỲNH MY	Nữ	03/08/2010						Nguyễn Diêu				7.25	6.75	5.00	
224	120224	10	QUẢNG TÂM KIỀU MY	Nữ	26/06/2010						Nguyễn Diêu				2.75	0.00	1.00	
225	120225	10	NGUYỄN THANH MY	Nữ	06/04/2010						Nguyễn Diêu				7.50	6.75	7.25	
226	120226	10	NGUYỄN THỊ KIỀU MY	Nữ	03/11/2010						Nguyễn Diêu				6.00	2.25	3.00	
227	120227	10	NGUYỄN THỊ KIỀU MY	Nữ	10/10/2010						Nguyễn Diêu				7.25	4.50	4.25	
228	120228	10	TRẦN THỊ KIỀU MY	Nữ	02/10/2010						Nguyễn Diêu				2.75	2.50	3.00	
229	120229	10	TRẦN THỊ KIỀU MY	Nữ	22/07/2010						Nguyễn Diêu				5.75	3.00	3.00	
230	120230	10	CÀ THỊ TRÀ MY	Nữ	04/06/2010						Nguyễn Diêu				2.00	0.25	1.75	
231	120231	10	DUƠNG THỊ TRÀ MY	Nữ	27/10/2009						Nguyễn Diêu				6.25	3.50	3.00	
232	120232	10	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	Nữ	19/06/2010						Nguyễn Diêu				5.50	0.50	2.75	
233	120233	10	PHẠM NA NA	Nữ	28/09/2010						Nguyễn Diêu				3.50	2.50	3.00	
234	120234	10	VÕ NGỌC KHÁNH NA	Nữ	07/01/2010						Nguyễn Diêu				8.75	8.25	9.25	
235	120235	10	NGUYỄN NAM	Nam	22/06/2010						Nguyễn Diêu				2.25	0.50	2.75	
236	120236	10	HUỲNH HẢI NAM	Nam	30/10/2010						Nguyễn Diêu				4.75	3.00	2.50	
237	120237	10	LÊ HOÀNG NAM	Nam	24/05/2010						Nguyễn Diêu				3.50	2.00	2.25	
238	120238	10	ĐỖ LÊ NAM	Nam	20/10/2010						Nguyễn Diêu				5.50	4.25	3.50	
239	120239	10	TRẦN NGỌC NAM	Nam	27/07/2010						Nguyễn Diêu				KT	KT	KT	
240	120240	10	TRƯƠNG PHẠM HÀ NAM	Nữ	23/12/2010						Nguyễn Diêu				5.25	1.25	2.75	
241	120241	11	TRẦN QUỐC NAM	Nam	23/05/2010						Nguyễn Diêu				7.50	7.00	5.00	
242	120242	11	VÕ HOÀNG NĂNG	Nam	07/02/2010						Nguyễn Diêu				3.00	3.00	4.25	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
243	120243	11	HỒ LÊ NGỌC	NGA	Nữ	06/09/2010					Nguyễn Diêu				6.25	3.25	3.75	
244	120244	11	NGUYỄN BẢO	NGÂN	Nữ	14/07/2010					Nguyễn Diêu				7.50	6.75	6.50	
245	120245	11	MAI CHÂU KIM	NGÂN	Nữ	29/04/2010					Nguyễn Diêu				5.00	3.75	5.25	
246	120246	11	PHẠM HUỲNH CHÂU	NGÂN	Nữ	21/08/2010					Nguyễn Diêu				6.75	6.00	5.50	
247	120247	11	HUỲNH KHÁNH	NGÂN	Nữ	20/05/2010					Nguyễn Diêu				5.25	0.75	3.75	
248	120248	11	NGUYỄN THANH	NGÂN	Nữ	06/05/2010					Nguyễn Diêu				7.75	6.75	8.00	
249	120249	11	NGUYỄN THỊ THANH	NGÂN	Nữ	07/02/2010					Nguyễn Diêu				5.25	1.75	3.50	
250	120250	11	PHAN THỊ THU	NGÂN	Nữ	23/03/2010					Nguyễn Diêu				3.50	1.25	5.00	
251	120251	11	DƯƠNG THU	NGÂN	Nữ	26/07/2010					Nguyễn Diêu				4.50	1.00	4.25	
252	120252	11	TRẦN THUỶ HỒNG	NGÂN	Nữ	13/06/2010					Nguyễn Diêu				7.00	2.50	5.00	
253	120253	11	ĐINH ĐỖ TRỌNG	NGHĨA	Nam	29/09/2010					Nguyễn Diêu				5.25	3.75	5.25	
254	120254	11	NGUYỄN HỮU	NGHĨA	Nam	20/03/2010					Nguyễn Diêu				3.75	0.25	1.75	
255	120255	11	VÕ TRẦN HỮU	NGHĨA	Nam	05/11/2010					Nguyễn Diêu				5.00	1.25	4.50	
256	120256	11	HỒ TRỌNG	NGHĨA	Nam	23/11/2010					Nguyễn Diêu				4.25	2.75	2.50	
257	120257	11	TRỊNH XUÂN	NGHĨA	Nam	11/04/2010					Nguyễn Diêu				7.25	8.75	7.00	
258	120258	11	TRẦN BẢO	NGỌC	Nữ	31/12/2010					Nguyễn Diêu				8.25	8.25	7.50	
259	120259	11	TÔ THỊ HỒNG	NGỌC	Nữ	16/06/2010					Nguyễn Diêu				5.25	1.75	3.00	
260	120260	11	TRẦN DUY	NGUYỄN	Nam	26/12/2009					Nguyễn Diêu				3.50	0.50	3.25	
261	120261	11	NGUYỄN KHÔI	NGUYỄN	Nam	29/08/2010					Nguyễn Diêu				6.50	3.50	3.00	
262	120262	11	TRẦN PHẠM NHƯ	NGUYỆT	Nữ	22/01/2010					Nguyễn Diêu				7.00	1.75	3.50	
263	120263	11	NGUYỄN MINH	NHA	Nam	07/02/2010					Nguyễn Diêu				3.75	2.00	4.50	
264	120264	11	PHẠM LÊ THANH	NHÂN	Nữ	01/02/2010					Nguyễn Diêu				5.75	6.25	5.75	
265	120265	12	TRỊNH PHƯƠNG	NHÃ	Nữ	01/01/2010					Nguyễn Diêu				6.50	7.50	8.50	
266	120266	12	ĐOÀN QUỲNH	NHÃ	Nữ	26/05/2010					Nguyễn Diêu				6.25	5.00	5.00	
267	120267	12	NGUYỄN PHƯỚC	NHÂN	Nam	10/08/2010					Nguyễn Diêu				2.50	1.25	3.00	
268	120268	12	HUỲNH THANH	NHÂN	Nam	11/09/2010					Nguyễn Diêu				5.25	3.25	1.75	
269	120269	12	NGUYỄN THIÊN	NHÂN	Nam	02/12/2010					Nguyễn Diêu				4.00	7.00	3.25	
270	120270	12	TRẦN HUỲNH ÁNH	NHẬT	Nữ	08/05/2010					Nguyễn Diêu				6.00	6.00	6.75	
271	120271	12	TRẦN TUẤN	NHẬT	Nam	23/06/2010					Nguyễn Diêu				4.50	4.00	3.50	
272	120272	12	LÊ BẢO	NHI	Nữ	16/09/2010					Nguyễn Diêu				4.50	0.25	3.75	
273	120273	12	TRẦN HÀ	NHI	Nữ	23/12/2010					Nguyễn Diêu				3.00	1.25	2.75	
274	120274	12	TRẦN PHƯƠNG	NHI	Nữ	13/11/2010					Nguyễn Diêu				6.75	7.25	9.25	
275	120275	12	NGUYỄN THỊ	NHI	Nữ	27/12/2010					Nguyễn Diêu				5.50	4.00	5.25	
276	120276	12	TRẦN THỊ CẨM	NHI	Nữ	03/07/2010					Nguyễn Diêu				6.25	1.50	4.00	
277	120277	12	HỒ THỊ THẢO	NHI	Nữ	20/05/2010					Nguyễn Diêu				3.75	2.50	4.50	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
278	120278	12	NGÔ THỊ TUYẾT NHI	Nữ	21/01/2010						Nguyễn Diêu				7.00	8.75	7.75	
279	120279	12	DƯƠNG THỊ THẢO NHIÊN	Nữ	26/06/2010						Nguyễn Diêu				3.00	1.50	5.00	
280	120280	12	TÔ HỮU NHUẬN	Nam	11/10/2010						Nguyễn Diêu				3.50	4.25	3.75	
281	120281	12	PHẠM NGUYỄN TUYẾT NHUNG	Nữ	03/02/2010						Nguyễn Diêu				5.50	4.50	3.50	
282	120282	12	PHAN THỊ CẨM NHUNG	Nữ	09/10/2010						Nguyễn Diêu				3.50	2.75	4.25	
283	120283	12	TRẦN BẢO NHƯ	Nữ	28/04/2010						Nguyễn Diêu				5.00	4.25	4.25	
284	120284	12	VÕ ĐẶNG HIỀN NHƯ	Nữ	25/10/2010						Nguyễn Diêu				2.50	3.25	4.50	
285	120285	12	NGÔ NGỌC QUỲNH NHƯ	Nữ	21/04/2010						Nguyễn Diêu				7.00	9.75	9.50	
286	120286	12	BÙI NGUYỄN QUỲNH NHƯ	Nữ	03/09/2010						Nguyễn Diêu				3.25	1.75	4.00	
287	120287	12	LUU QUỲNH NHƯ	Nữ	30/07/2010						Nguyễn Diêu				4.25	3.75	4.25	
288	120288	12	TRẦN QUỲNH NHƯ	Nữ	19/09/2010						Nguyễn Diêu				5.00	0.25	3.00	
289	120289	13	PHẠM TÂM NHƯ	Nữ	04/07/2010						Nguyễn Diêu				6.75	7.00	5.00	
290	120290	13	NGUYỄN TRẦN QUỲNH NHƯ	Nữ	20/01/2010						Nguyễn Diêu				8.00	4.00	4.75	
291	120291	13	DƯƠNG YẾN NHƯ	Nữ	26/01/2010						Nguyễn Diêu				6.50	6.50	4.75	
292	120292	13	HỒ THỊ THU NỞ	Nữ	25/04/2010						Nguyễn Diêu				3.25	0.50	4.25	
293	120293	13	ĐOÀN TRƯƠNG MỸ NƯỞNG	Nữ	18/11/2010						Nguyễn Diêu				3.50	0.00	3.25	
294	120294	13	PHẠM HỒ NGỌC NỮ	Nữ	09/08/2010						Nguyễn Diêu				6.50	2.25	6.00	
295	120295	13	TRỊNH THANH MY NY	Nữ	03/08/2010						Nguyễn Diêu				7.25	6.25	6.00	
296	120296	13	NGUYỄN VÔ HÀNG NY	Nữ	22/05/2010						Nguyễn Diêu				5.00	4.50	4.75	
297	120297	13	NGUYỄN HUỲNH QUANG OANH	Nữ	30/11/2010						Nguyễn Diêu				6.00	1.00	4.50	
298	120298	13	TRẦN NGỌC PHƯƠNG OANH	Nữ	02/04/2010						Nguyễn Diêu				8.25	5.00	3.50	
299	120299	13	ĐÀO THỊ KIỂU OANH	Nữ	21/05/2010						Nguyễn Diêu				5.00	4.25	3.75	
300	120300	13	TRƯƠNG THỊ KIỂU OANH	Nữ	09/09/2010						Nguyễn Diêu				7.75	7.00	4.75	
301	120301	13	ĐỖ NGỌC PHÁT	Nam	22/04/2010						Nguyễn Diêu				5.50	3.25	6.50	
302	120302	13	HUỲNH TRỌNG PHÁT	Nam	09/09/2010						Nguyễn Diêu				7.25	6.50	9.00	
303	120303	13	NGUYỄN HOÀNG PHI	Nam	30/04/2010						Nguyễn Diêu				5.00	1.50	2.50	
304	120304	13	TRẦN MINH PHONG	Nam	30/05/2010						Nguyễn Diêu				6.75	6.50	3.00	
305	120305	13	NGUYỄN NHẤT GIA PHONG	Nam	29/05/2010						Nguyễn Diêu				6.25	6.75	7.00	
306	120306	13	LÊ TẤN PHONG	Nam	23/10/2010						Nguyễn Diêu				6.75	5.50	4.25	
307	120307	13	TRƯƠNG VÔ THANH PHONG	Nam	17/10/2010						Nguyễn Diêu				0.25	0.75	2.25	
308	120308	13	PHẠM VĂN PHÚ	Nam	22/10/2010						Nguyễn Diêu				4.25	2.25	6.00	
309	120309	13	NGUYỄN NGỌC LAN PHƯƠNG	Nữ	19/09/2010						Nguyễn Diêu				6.25	3.00	4.25	
310	120310	13	TRƯƠNG THÁI PHƯƠNG	Nam	09/02/2010						Nguyễn Diêu				3.75	1.25	3.50	
311	120311	13	ĐÀO THỊ DUY PHƯƠNG	Nữ	14/09/2010						Nguyễn Diêu				7.75	3.25	4.25	
312	120312	13	PHẠM THỊ KHÁNH PHƯƠNG	Nữ	25/12/2010						Nguyễn Diêu				6.25	1.50	2.00	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
313	120313	14	TRẦN NGỌC PHUỐC	Nam	05/11/2010						Nguyễn Diêu				4.00	1.75	3.25	
314	120314	14	PHAN THANH PHUỐC	Nam	07/01/2010						Nguyễn Diêu				6.25	5.50	4.00	
315	120315	14	DƯƠNG THÚY PHƯỢNG	Nữ	28/01/2010						Nguyễn Diêu				6.00	5.00	6.50	
316	120316	14	HỒ NGỌC QUANG	Nam	27/06/2010						Nguyễn Diêu				6.00	7.25	8.00	
317	120317	14	TRẦN NHẬT QUANG	Nam	22/08/2010						Nguyễn Diêu				2.75	0.25	1.50	
318	120318	14	LÊ MẠNH QUÂN	Nam	17/05/2010						Nguyễn Diêu				4.75	6.25	4.50	
319	120319	14	TRƯỜNG MẠNH QUÂN	Nam	25/10/2010						Nguyễn Diêu				4.25	2.00	2.00	
320	120320	14	NGÔ MINH QUÂN	Nam	07/06/2010						Nguyễn Diêu				2.25	2.00	3.75	
321	120321	14	NGÔ MINH QUÂN	Nam	30/11/2010						Nguyễn Diêu				4.00	2.00	5.00	
322	120322	14	NGUYỄN VÕ MINH QUÂN	Nam	03/05/2010						Nguyễn Diêu				2.75	2.25	3.50	
323	120323	14	HUỖNH KIM QUYÊN	Nữ	19/04/2010						Nguyễn Diêu				4.00	4.50	2.50	
324	120324	14	MA THỊ ÁI QUYÊN	Nữ	16/06/2010						Nguyễn Diêu				4.00	1.00	3.50	
325	120325	14	HỒ THỊ TỔ QUYÊN	Nữ	25/06/2010						Nguyễn Diêu				6.75	3.25	3.50	
326	120326	14	ĐẶNG NGUYỄN KHÁNH QUỲNH	Nữ	16/11/2010						Nguyễn Diêu				7.00	6.00	4.25	
327	120327	14	LÊ NHẬT KIM QUỲNH	Nữ	01/02/2010						Nguyễn Diêu				8.00	9.25	8.25	
328	120328	14	ĐÀO NHƯ QUỲNH	Nữ	20/08/2010						Nguyễn Diêu				6.00	2.25	4.50	
329	120329	14	NGUYỄN TRẦN NHƯ QUỲNH	Nữ	13/09/2010						Nguyễn Diêu				6.50	6.25	3.25	
330	120330	14	LÂM TRÚC QUỲNH	Nữ	03/07/2010						Nguyễn Diêu				3.50	3.00	4.00	
331	120331	14	NGUYỄN HOÀNG DUY QUỲ	Nam	08/09/2010						Nguyễn Diêu				1.25	1.25	4.00	
332	120332	14	NGUYỄN HUY SA	Nam	08/02/2010						Nguyễn Diêu				3.25	4.00	4.75	
333	120333	14	TRẦN TUẤN SANG	Nam	17/11/2010						Nguyễn Diêu				2.50	2.00	3.75	
334	120334	14	NGUYỄN MINH SINH	Nam	20/02/2010						Nguyễn Diêu				1.00	0.75	2.75	
335	120335	14	ĐỖ THỊ SƯƠNG	Nữ	20/12/2010						Nguyễn Diêu				7.75	4.00	4.50	
336	120336	14	HUỖNH THỊ TÚ SƯƠNG	Nữ	26/10/2010						Nguyễn Diêu				7.00	6.75	7.00	
337	120337	15	HUỖNH TẤN TÀI	Nam	18/02/2010						Nguyễn Diêu				3.00	0.25	4.75	
338	120338	15	NGUYỄN KIẾT TÂM	Nữ	14/11/2010						Nguyễn Diêu				6.00	7.00	7.00	
339	120339	15	BÙI XUÂN TÂN	Nam	02/02/2010						Nguyễn Diêu				7.50	2.00	3.75	
340	120340	15	NGUYỄN VĂN TÂY	Nam	01/12/2009						Nguyễn Diêu				5.00	1.00	2.50	
341	120341	15	ĐOÀN TRỌNG TẤN	Nam	14/01/2010						Nguyễn Diêu				6.75	8.50	9.00	
342	120342	15	PHẠM CHẾ THANH	Nam	03/12/2010						Nguyễn Diêu				4.50	1.75	2.50	
343	120343	15	PHAN CÔNG THÀNH	Nam	20/09/2010						Nguyễn Diêu				5.75	2.00	1.00	
344	120344	15	NGUYỄN MINH THÁI	Nam	16/12/2010						Nguyễn Diêu				7.25	8.25	7.75	
345	120345	15	TRẦN QUỐC THÁI	Nam	27/07/2010						Nguyễn Diêu				6.25	8.00	7.50	
346	120346	15	NGUYỄN VƯƠNG THÁI	Nam	21/09/2010						Nguyễn Diêu				5.25	5.25	3.00	
347	120347	15	PHẠM ĐỨC THẠO	Nam	04/10/2010						Nguyễn Diêu				4.50	5.50	3.25	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
348	120348	15	NGUYỄN HUỲNH NHƯ	THẢO	Nữ	22/04/2010					Nguyễn Diêu				3.25	0.25	1.50	
349	120349	15	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	THẢO	Nữ	07/02/2010					Nguyễn Diêu				8.25	6.50	7.50	
350	120350	15	NGUYỄN NGỌC NHƯ	THẢO	Nữ	28/09/2010					Nguyễn Diêu				7.75	7.25	8.25	
351	120351	15	ĐÀO NGỌC XUÂN	THẢO	Nữ	16/01/2010					Nguyễn Diêu				2.25	0.25	2.75	
352	120352	15	ĐẶNG PHƯƠNG	THẢO	Nữ	21/04/2010					Nguyễn Diêu				2.00	0.25	1.00	
353	120353	15	LÊ PHƯƠNG	THẢO	Nữ	07/01/2010					Nguyễn Diêu				8.00	4.25	7.00	
354	120354	15	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	Nữ	03/05/2010					Nguyễn Diêu				7.75	5.75	6.75	
355	120355	15	VÕ PHƯƠNG BÁCH	THẢO	Nữ	21/05/2010					Nguyễn Diêu				7.75	3.75	5.25	
356	120356	15	BÙI QUỐC	THẢO	Nam	15/01/2010					Nguyễn Diêu				6.00	5.00	5.00	
357	120357	15	HUỲNH THANH	THẢO	Nữ	16/12/2010					Nguyễn Diêu				7.00	6.50	7.00	
358	120358	15	DƯƠNG THỊ	THẢO	Nữ	05/04/2010					Nguyễn Diêu				7.00	7.00	4.75	
359	120359	15	NGUYỄN THỊ NGỌC	THẢO	Nữ	16/12/2010					Nguyễn Diêu				3.25	0.50	1.25	
360	120360	15	TRẦN THỊ NHƯ	THẢO	Nữ	08/12/2010					Nguyễn Diêu				4.75	0.00	2.50	
361	120361	16	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG	THẢO	Nữ	02/09/2010					Nguyễn Diêu				5.00	3.25	4.75	
362	120362	16	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	Nữ	26/01/2010					Nguyễn Diêu				8.00	6.25	8.50	
363	120363	16	HUỲNH THU	THẢO	Nữ	01/07/2010					Nguyễn Diêu				3.25	4.25	5.25	
364	120364	16	TRẦN LÊ HỒNG	THẨM	Nữ	04/03/2010					Nguyễn Diêu				5.50	6.75	4.75	
365	120365	16	NGUYỄN THỊ MỸ	THẨM	Nữ	10/04/2010					Nguyễn Diêu				4.25	1.00	1.25	
366	120366	16	PHAN TRẦN HỒNG	THẨM	Nữ	14/11/2010					Nguyễn Diêu				6.50	7.25	7.75	
367	120367	16	NGUYỄN	THẮNG	Nam	15/12/2010					Nguyễn Diêu				5.75	7.25	6.50	
368	120368	16	LÊ TOÀN	THẮNG	Nam	14/05/2010					Nguyễn Diêu				2.25	0.75	1.75	
369	120369	16	NGUYỄN BẢO	THỊ	Nữ	01/02/2010					Nguyễn Diêu				8.00	7.25	8.00	
370	120370	16	NGÔ PHẠM ÁI	THỊ	Nữ	05/01/2010					Nguyễn Diêu				5.50	0.50	4.25	
371	120371	16	TRẦN LÊ VĂN	THIỆN	Nam	11/10/2010					Nguyễn Diêu				3.00	0.50	2.50	
372	120372	16	ĐỖ NGỌC	THIỆN	Nam	25/09/2010					Nguyễn Diêu				3.75	0.00	1.25	
373	120373	16	TRẦN QUỐC	THIỆN	Nam	07/04/2010					Nguyễn Diêu				2.50	0.25	1.75	
374	120374	16	VĂN THỊ THÚY	THIỆN	Nữ	13/08/2009					Nguyễn Diêu				5.50	1.50	3.75	
375	120375	16	TRƯỜNG KHÁNH	THỊNH	Nam	18/04/2010					Nguyễn Diêu				3.25	2.50	3.25	
376	120376	16	CHÂU QUỐC	THỊNH	Nam	10/08/2010					Nguyễn Diêu				8.50	7.50	9.25	
377	120377	16	NGUYỄN TRẦN THÀNH	THỊNH	Nam	09/01/2010					Nguyễn Diêu				7.75	9.50	9.50	
378	120378	16	NGUYỄN HÀ THỊ	THOA	Nữ	07/11/2010					Nguyễn Diêu				4.75	1.50	4.00	
379	120379	16	TRƯỜNG ANH	THOẠI	Nam	28/01/2010					Nguyễn Diêu				4.25	0.50	2.25	
380	120380	16	LÂM PHƯỚC	THOẠI	Nam	16/11/2010					Nguyễn Diêu				1.50	2.00	2.25	
381	120381	16	NGUYỄN MINH	THÔNG	Nam	08/02/2010					Nguyễn Diêu				4.50	1.25	3.50	
382	120382	16	NGUYỄN THỊ CẨM	THƠ	Nữ	18/05/2010					Nguyễn Diêu				8.25	4.75	6.25	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
383	120383	16	TRƯƠNG THỊ THANH THƠ	Nữ	18/03/2010						Nguyễn Diêu				1.25	0.50	2.25	
384	120384	16	PHẠM THÙY KIỀU THU	Nữ	10/07/2010						Nguyễn Diêu				6.25	1.75	4.00	
385	120385	17	TRƯƠNG THÀNH THUẬN	Nam	30/04/2010						Nguyễn Diêu				3.25	1.75	5.00	
386	120386	17	TRẦN MAI XUÂN THỦY	Nữ	26/10/2010						Nguyễn Diêu				6.00	4.00	4.00	
387	120387	17	NGUYỄN NGỌC THANH THỦY	Nữ	17/11/2010						Nguyễn Diêu				5.75	0.50	4.00	
388	120388	17	VÕ THỊ LỆ THÚY	Nữ	07/01/2010						Nguyễn Diêu				6.00	1.75	3.50	
389	120389	17	TRƯỜNG HỒNG THỦY	Nữ	04/10/2010						Nguyễn Diêu				7.25	1.50	5.25	
390	120390	17	TRƯỜNG THANH THỦY	Nữ	02/07/2010	1.0					Nguyễn Diêu				2.25	0.00	4.00	
391	120391	17	PHẠM THỊ NHƯ THỦY	Nữ	09/12/2010						Nguyễn Diêu				2.00	0.50	2.75	
392	120392	17	HUỖNH THỊ THANH THỦY	Nữ	09/02/2010						Nguyễn Diêu				6.50	8.50	9.00	
393	120393	17	MAI THỊ THANH THỦY	Nữ	20/01/2010						Nguyễn Diêu				8.00	7.25	7.75	
394	120394	17	NGUYỄN THỊ THU THỦY	Nữ	26/01/2010						Nguyễn Diêu				8.00	5.75	7.00	
395	120395	17	ĐINH BÙI ANH THƯ	Nữ	17/07/2009						Nguyễn Diêu				5.75	0.00	3.00	
396	120396	17	HỒ THỊ MINH THƯ	Nữ	12/11/2010						Nguyễn Diêu				1.75	0.00	4.00	
397	120397	17	PHAN ĐÌNH HOÀI THƯƠNG	Nữ	14/02/2010						Nguyễn Diêu				4.75	2.50	3.75	
398	120398	17	ĐẶNG NGỌC THƯƠNG	Nam	19/06/2010						Nguyễn Diêu				4.50	2.50	3.00	
399	120399	17	PHẠM THỊ NHƯ THỨC	Nữ	11/08/2010						Nguyễn Diêu				4.50	1.50	2.75	
400	120400	17	TRẦN TRÍ THỨC	Nam	26/06/2010						Nguyễn Diêu				4.25	0.50	4.50	
401	120401	17	LƯƠNG HOÀI BẢO THY	Nữ	22/11/2010						Nguyễn Diêu				7.00	6.75	7.00	
402	120402	17	NGUYỄN NGỌC QUỲNH TIỀN	Nữ	11/03/2010						Nguyễn Diêu				6.25	4.50	5.00	
403	120403	17	NGUYỄN THỊ THỦY TIỀN	Nữ	26/11/2010						Nguyễn Diêu				1.75	0.50	3.00	
404	120404	17	NGUYỄN VĂN TIN	Nam	07/08/2009						Nguyễn Diêu				1.25	0.00	1.50	
405	120405	17	TRẦN VĂN TÌNH	Nam	10/02/2010						Nguyễn Diêu				2.50	0.00	1.00	
406	120406	17	NGUYỄN ĐỨC TÍN	Nam	10/10/2010						Nguyễn Diêu				5.50	4.00	3.00	
407	120407	17	VÕ HỮU TOÀN	Nam	12/02/2010						Nguyễn Diêu				6.00	6.25	4.75	
408	120408	17	ĐÀO THANH TOÀN	Nam	14/05/2009						Nguyễn Diêu				0.25	0.25	3.00	
409	120409	18	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	Nữ	05/10/2010						Nguyễn Diêu				6.25	2.00	4.00	
410	120410	18	NGUYỄN THỊ HƯƠNG TRÀ	Nữ	20/07/2010						Nguyễn Diêu				6.50	3.00	2.75	
411	120411	18	NGUYỄN DIỆU TRÂM	Nữ	22/05/2010						Nguyễn Diêu				6.50	2.75	4.00	
412	120412	18	TỪ LÊ BẢO TRÂM	Nữ	01/01/2010						Nguyễn Diêu				7.50	7.25	9.25	
413	120413	18	HUỖNH LƯƠNG BẢO TRÂM	Nữ	23/11/2010						Nguyễn Diêu				4.50	3.25	5.25	
414	120414	18	TRƯỜNG NGỌC TRÂM	Nữ	27/01/2010						Nguyễn Diêu				5.75	1.00	3.50	
415	120415	18	LÊ THANH TRÂM	Nữ	10/07/2010						Nguyễn Diêu				6.25	7.00	2.75	
416	120416	18	LÊ THỊ BÍCH TRÂM	Nữ	17/08/2010						Nguyễn Diêu				7.00	7.00	6.75	
417	120417	18	NGUYỄN THỊ KIỀU TRÂM	Nữ	10/10/2010						Nguyễn Diêu				7.00	7.00	6.50	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
418	120418	18	NGUYỄN THÙY TRÂM	Nữ	28/06/2010						Nguyễn Diêu				5.50	0.50	1.25	
419	120419	18	NGUYỄN THÙY BẢO	Nữ	22/01/2010						Nguyễn Diêu				5.50	5.25	4.25	
420	120420	18	LÊ BẢO	Nữ	06/08/2010						Nguyễn Diêu				8.50	4.75	6.00	
421	120421	18	TRẦN NGUYỄN BẢO	Nữ	27/08/2010						Nguyễn Diêu				5.25	0.25	3.75	
422	120422	18	NGUYỄN TRẦN BẢO	Nữ	03/06/2010						Nguyễn Diêu				3.25	0.50	3.75	
423	120423	18	TRẦN NGÔ ANH	Nam	21/05/2010						Nguyễn Diêu				2.50	0.75	2.25	
424	120424	18	GIẢ QUỐC	Nam	31/05/2010						Nguyễn Diêu				2.75	4.25	2.25	
425	120425	18	PHAN TẤN	Nam	18/05/2010						Nguyễn Diêu				1.00	1.25	2.00	
426	120426	18	ĐỖ DIỆP	Nữ	13/03/2010						Nguyễn Diêu				7.00	7.50	7.50	
427	120427	18	NGUYỄN HỒ KIỂU	Nữ	01/02/2010						Nguyễn Diêu				2.50	2.25	4.00	
428	120428	18	NGUYỄN THỊ HỒNG	Nữ	03/03/2009						Nguyễn Diêu				4.00	1.00	3.50	
429	120429	18	CHÂU THÙY	Nữ	04/05/2010						Nguyễn Diêu				4.50	0.25	4.50	
430	120430	18	NGUYỄN XUÂN	Nam	24/01/2009						Nguyễn Diêu				2.75	0.25	1.75	
431	120431	18	HỒ ĐỨC	Nam	28/03/2010						Nguyễn Diêu				4.25	0.50	2.25	
432	120432	18	NGÔ ĐỨC	Nam	17/04/2010						Nguyễn Diêu				KT	KT	KT	
433	120433	19	LÊ MINH	Nam	22/11/2010						Nguyễn Diêu				4.00	3.25	3.25	
434	120434	19	NGUYỄN MINH	Nam	08/02/2010						Nguyễn Diêu				6.75	5.50	4.75	
435	120435	19	QUẢNG NGÔ THANH	Nữ	13/12/2010						Nguyễn Diêu				6.25	7.50	5.00	
436	120436	19	HUỲNH THANH	Nữ	22/02/2010						Nguyễn Diêu				8.00	8.50	9.00	
437	120437	19	NGUYỄN THANH	Nữ	12/08/2010						Nguyễn Diêu				3.75	2.25	3.00	
438	120438	19	VÕ THANH	Nữ	03/10/2010						Nguyễn Diêu				7.00	3.50	4.00	
439	120439	19	NGUYỄN THỊ THANH	Nữ	22/05/2010						Nguyễn Diêu				8.25	6.75	7.00	
440	120440	19	TRẦN CAN	Nam	10/09/2010						Nguyễn Diêu				3.75	1.75	3.00	
441	120441	19	TRẦN THANH	Nam	21/07/2010						Nguyễn Diêu				6.75	7.25	4.25	
442	120442	19	NGUYỄN THANH	Nam	26/08/2010						Nguyễn Diêu				4.75	5.50	7.25	
443	120443	19	TRẦN TRỌNG TRUNG	Nam	02/07/2010						Nguyễn Diêu				5.75	7.00	5.75	
444	120444	19	PHẠM ANH	Nam	05/06/2010						Nguyễn Diêu				0.25	0.25	3.50	
445	120445	19	HUỲNH THÀNH	Nam	11/04/2010						Nguyễn Diêu				1.50	0.25	1.00	
446	120446	19	LÊ THÀNH	Nam	05/11/2010						Nguyễn Diêu				1.00	1.00	4.00	
447	120447	19	DIỆP TRẦN THANH	Nam	05/03/2010						Nguyễn Diêu				6.50	6.75	5.25	
448	120448	19	HUỲNH THỊ CẨM	Nữ	10/09/2010						Nguyễn Diêu				2.00	2.00	3.25	
449	120449	19	TRƯƠNG VĂN	Nam	13/04/2010						Nguyễn Diêu				3.50	0.25	2.25	
450	120450	19	NGUYỄN NA	Nữ	24/08/2010						Nguyễn Diêu				6.25	7.00	6.75	
451	120451	19	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	Nữ	20/01/2010						Nguyễn Diêu				7.25	6.50	6.25	
452	120452	19	TRẦN NHẬT	Nữ	16/02/2010						Nguyễn Diêu				2.00	0.25	2.00	

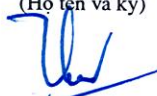
STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
453	120453	19	HUỖNH THỊ ÁNH VÂN	Nữ	09/01/2010						Nguyễn Diêu				4.75	5.25	2.00	
454	120454	19	ĐINH THÀNH VÂN	Nam	18/03/2010						Nguyễn Diêu				6.00	7.25	4.00	
455	120455	19	NGÔ QUỐC VIỆT	Nam	18/12/2010						Nguyễn Diêu				2.00	1.50	3.25	
456	120456	19	HUỖNH VÂN VIỆT	Nam	24/09/2010						Nguyễn Diêu				1.75	1.50	1.50	
457	120457	20	ĐÀO QUANG VINH	Nam	17/12/2010						Nguyễn Diêu				6.00	2.00	4.50	
458	120458	20	TRẦN LÂM VĨ	Nam	06/08/2010						Nguyễn Diêu				5.25	8.75	6.75	
459	120459	20	PHAN HOÀNG ANH VŨ	Nam	30/06/2010						Nguyễn Diêu				3.00	2.25	4.75	
460	120460	20	HUỖNH LÊ VŨ	Nam	21/11/2010						Nguyễn Diêu				1.25	1.25	2.75	
461	120461	20	HỒ PHAN HOÀNG VŨ	Nam	31/05/2010						Nguyễn Diêu				1.00	0.50	1.00	
462	120462	20	HUỖNH QUỐC VƯƠNG	Nam	06/08/2010						Nguyễn Diêu				5.50	2.00	3.25	
463	120463	20	PHẠM CAO TƯỜNG VY	Nữ	09/12/2010						Nguyễn Diêu				7.00	1.75	5.75	
464	120464	20	LÊ DIỆP BẢO VY	Nữ	22/02/2010						Nguyễn Diêu				7.75	6.75	7.75	
465	120465	20	NGUYỄN DƯƠNG NHẬT VY	Nữ	09/12/2010						Nguyễn Diêu				2.75	1.50	4.00	
466	120466	20	NGUYỄN HỒNG HÀ VY	Nữ	26/07/2010						Nguyễn Diêu				6.75	7.25	8.75	
467	120467	20	NGUYỄN KIỀU VY	Nữ	25/10/2010						Nguyễn Diêu				7.25	7.00	7.25	
468	120468	20	TRẦN LÊ VY	Nữ	06/02/2010						Nguyễn Diêu				7.25	7.00	6.50	
469	120469	20	TRẦN LÊ TƯỜNG VY	Nữ	27/10/2010						Nguyễn Diêu				6.00	7.00	5.25	
470	120470	20	HỒ NGỌC YẾN VY	Nữ	03/04/2010						Nguyễn Diêu				6.00	7.75	4.25	
471	120471	20	PHẠM NGUYỄN TƯỜNG VY	Nữ	14/07/2010						Nguyễn Diêu				7.50	7.25	7.25	
472	120472	20	TRƯƠNG NỮ TƯỜNG VY	Nữ	07/07/2010						Nguyễn Diêu				6.25	7.50	7.50	
473	120473	21	NGUYỄN THỊ PHÚC VY	Nữ	12/12/2010						Nguyễn Diêu				3.75	0.50	2.50	
474	120474	21	VÕ TRỌNG TƯỜNG VY	Nữ	15/08/2010						Nguyễn Diêu				4.50	0.25	2.75	
475	120475	21	LÊ TƯỜNG VY	Nữ	01/11/2010						Nguyễn Diêu				4.25	1.00	4.50	
476	120476	21	NGUYỄN TƯỜNG VY	Nữ	18/04/2010						Nguyễn Diêu				6.75	5.75	6.75	
477	120477	21	TRƯƠNG TRIỆU VỸ	Nam	01/12/2010						Nguyễn Diêu				1.25	0.25	2.75	
478	120478	21	NGUYỄN SƠN THÚY XINH	Nữ	23/04/2010						Nguyễn Diêu				7.00	3.75	4.50	
479	120479	21	NGUYỄN THANH XUÂN	Nữ	22/10/2010						Nguyễn Diêu				4.50	2.00	3.50	
480	120480	21	NGUYỄN TRẦN BẢO XUYẾN	Nữ	20/05/2010						Nguyễn Diêu				4.25	0.50	1.75	
481	120481	21	HỒ NGỌC YÊN	Nam	18/10/2010						Nguyễn Diêu				3.25	2.25	3.25	
482	120482	21	PHAN THỊ HOÀNG YẾN	Nữ	13/01/2010						Nguyễn Diêu				8.00	8.00	6.00	
483	120483	21	NGUYỄN THỊ MỸ YẾN	Nữ	26/03/2010						Nguyễn Diêu				3.50	3.50	1.50	
484	120484	21	DƯƠNG TRƯỞNG BẢO YẾN	Nữ	22/07/2010						Nguyễn Diêu				6.00	5.50	6.25	
485	120485	21	NGUYỄN MỸ NHƯ Ý	Nữ	25/10/2010						Nguyễn Diêu				7.00	4.50	5.50	
486	120486	21	NGUYỄN NHƯ Ý	Nữ	17/10/2010						Nguyễn Diêu				5.75	4.50	4.75	
487	120487	21	TRẦN PHẠM NHƯ Ý	Nữ	06/11/2010						Nguyễn Diêu				5.00	0.25	2.75	

STT	SBD	P.Thi	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Điểm UT	Điểm KK	Th.tin ĐKDT chuyên			NV1-THPT	NV2-THPT	NV3-THPT	NV4-THPT	Điểm thi			
								ST	Ch.9	L.ch					Văn	Toán	T. Anh	Chuyên
488	120488	21	HUỲNH QUỲNH NHƯ Ý	Nữ	03/05/2010						Nguyễn Diệu				5.25	1.50	3.50	

NGƯỜI IN BẢNG ĐIỂM
(Họ tên và ký)

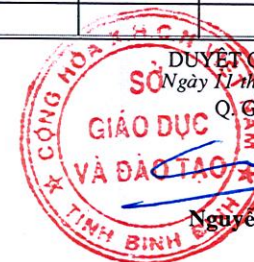

Trần Xuân Hoàng

NGƯỜI ĐỌC SOÁT BẢN IN
(Họ tên và ký)


Phan Thanh Liêm

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI


Võ Ngọc Sỹ



DUYỆT CỦA SỞ GDĐT
Ngày 11 tháng 6 năm 2025
Q. GIÁM ĐỐC


Nguyễn Đình Hùng

